

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua Đề án phát triển một số cây dược liệu giai đoạn 2020-2025,  
tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU  
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị định số 65/2017/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về chính sách đặc thù về giống, vốn và công nghệ trong phát triển nuôi, trồng, khai thác dược liệu;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm;*

*Xét Tờ trình số 2643/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết thông qua Đề án phát triển một số cây dược liệu giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số 515/BC-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Ban Dân tộc, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Đề án phát triển một số cây dược liệu giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, với những nội dung sau:

## 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

b) Đối tượng áp dụng: Hộ gia đình, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác.

## 2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung: Phát triển cây dược liệu phải đảm bảo phù hợp với từng vùng sinh thái, trên cơ sở sử dụng có hiệu quả mọi tiềm năng về điều kiện tự nhiên, xã hội gắn với quản lý, khai thác và sử dụng bền vững nguồn tài nguyên dược liệu trồng và tự nhiên; chú trọng bảo tồn và phát triển nguồn gen cây dược liệu quý hiếm, phục vụ cho mục tiêu phát triển y tế và kinh tế. Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ tạo ra các sản phẩm có chất lượng, đáp ứng nhu cầu sử dụng dược liệu trong nước và hướng xuất khẩu, góp phần nâng cao thu nhập cho các hộ gia đình ở vùng có điều kiện phát triển cây dược liệu. Phấn đấu đến năm 2030 đưa nghề trồng cây dược liệu tỉnh Lai Châu trở thành một nghề có thế mạnh trong sản xuất nông nghiệp của tỉnh.

### b) Mục tiêu cụ thể:

- *Giai đoạn 2020-2025*: Hỗ trợ phát triển 10 ha đối với các loại dược liệu quý, có giá trị y tế và kinh tế cao: Sâm Lai Châu (03 ha), Bảy lá một hoa (05 ha), Lan Kim tuyến (02 ha). Thu hút đầu tư xây dựng 02 cơ sở sản xuất giống; 01 cơ sở sản xuất, chế biến, tiêu thụ theo chuỗi liên kết. Phấn đấu 03 nhãn hiệu chứng nhận dược liệu trở lên. Tập trung phát triển trồng cây dược liệu theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, gắn liên kết sản xuất với tiêu thụ sản phẩm. Ưu tiên phát triển các loại dược liệu khác, như: Hà thủ ô đỏ, Đảng sâm, Đương quy, Xuyên khung, Actisô... với diện tích định hướng trên 250 ha.

- *Giai đoạn 2026-2030*: Kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển trồng cây dược liệu theo hướng sản xuất hàng hóa đối với các loại cây dược liệu có giá trị kinh tế cao phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, sinh thái của tỉnh, diện tích định hướng phát triển trên 600 ha.

## 3. Cơ chế, chính sách hỗ trợ

a) Hỗ trợ giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trong giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2025 đối với các loại cây dược liệu: Sâm Lai Châu, Bảy lá một hoa, Lan Kim tuyến:

- *Nội dung và mức hỗ trợ*: Hỗ trợ một lần 50% chi phí mua giống; 50% giá phân bón, thuốc bảo vệ thực vật theo định mức kỹ thuật.

- *Điều kiện hỗ trợ*:



+ Đối với hộ gia đình cá nhân: Có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lai Châu, có hợp đồng góp vốn bằng quyền sử dụng đất, hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất, hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm dược liệu với các tổ chức kinh tế.

+ Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác: Có tư cách pháp nhân, trực tiếp đầu tư phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Lai Châu, có dự án đầu tư trong danh mục dự án thu hút đầu tư của tỉnh theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ; có dự án liên kết hoặc hợp đồng liên kết theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ.

b) Hỗ trợ bảo tồn, hoàn thiện quy trình, nhân giống dược liệu: Thực hiện theo đề tài nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết, hạ tầng phục vụ liên kết; hỗ trợ khuyến nông, đào tạo tập huấn, vật tư, bao bì nhãn mác sản phẩm; hỗ trợ chi phí chuyên giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi; hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp tham gia chuỗi liên kết gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; hỗ trợ về đất đai, tiếp cận tín dụng...

Thực hiện theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ ban hành về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019, Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

#### 4. Kinh phí và nguồn kinh phí

a) Nhu cầu kinh phí hỗ trợ: 31.840 triệu đồng, trong đó:

- Giai đoạn 2020-2025: 31.840 triệu đồng.

- Giai đoạn 2026-2030: Không hỗ trợ

b) Nguồn kinh phí

- Ngân sách Trung ương: 12.050 triệu đồng.

- Ngân sách địa phương: 19.790 triệu đồng.

#### 5. Nhiệm vụ

a) Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và Nhân dân về cây dược liệu:

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và phổ biến sâu rộng chủ trương, chính sách về phát triển dược liệu đến cán bộ, công chức và Nhân dân để tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong tổ chức thực hiện.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về việc sử dụng dược liệu, thuốc, các sản phẩm từ dược liệu, y dược cổ truyền trong chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, chữa bệnh; chú trọng công tác quảng bá, xây dựng thương hiệu dược liệu và y dược cổ truyền, nhất là các sản phẩm dược liệu đặc trưng của tỉnh Lai Châu.

b) Bảo tồn, xây dựng mô hình, hoàn thiện quy trình sản xuất, nhân giống các loại cây dược liệu: Sâm Lai Châu, Bảy lá một hoa, Lan Kim tuyến:

- Xây dựng các vườn giống gốc để bảo tồn các loại cây dược liệu: Sâm Lai Châu, Bảy lá một hoa, Lan kim tuyến; đồng thời di thực trồng thí điểm tại các khu vực có điều kiện tương đồng, cụ thể:

+ Sâm Lai Châu: Bảo tồn trên 1.700 cây mẹ, tập trung tại các xã: Tá Bạ, Thu Lũm, Pa Vệ Sủ, Ka Lãng, huyện Mường Tè.

+ Bảy lá một hoa: Bảo tồn trên 1.150 cây mẹ, tập trung tại các xã: Phăng Xô Lin, Sà Dề Phìn, Tả Ngảo, Làng Mô, huyện Sìn Hồ.

+ Lan kim tuyến: Bảo tồn trên 1.300 cây mẹ, tập trung tại xã Hố Mít, huyện Tân Uyên.

- Xây dựng 03 mô hình trình diễn, hoàn thiện quy trình trồng các cây dược liệu: Sâm Lai Châu (01 mô hình), Bảy lá một hoa (01 mô hình), Lan Kim tuyến (01 mô hình).

c) Định hướng phát triển trồng một số cây dược liệu hàng hóa:

- Tập trung phát triển, hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung phù hợp với từng vùng sinh thái đối với các loại cây dược liệu có giá trị y tế và kinh tế cao như: Sâm Lai Châu, Bảy lá một hoa, Lan Kim tuyến và các loại cây dược liệu khác phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu và sinh thái của tỉnh Lai Châu. Giai đoạn 2020-2025 phát triển trên 250 ha; giai đoạn 2025-2030 phát triển trên 600 ha.

- Khuyến khích tích tụ đất đai để tạo các vùng trồng cây dược liệu tập trung theo các phương thức góp đất, thuê đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo thỏa thuận và tự nguyện giữa người có đất với người có nhu cầu sử dụng đất phù hợp với quy định của pháp luật.

d) Thu hút đầu tư xây dựng các cơ sở sản xuất cây giống dược liệu, xây dựng cơ sở chế biến gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm:



- Triển khai thực hiện tốt chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và khuyến khích hợp tác, liên kết trong sản xuất tiêu thụ sản phẩm theo quy định.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư sản xuất cây giống dược liệu phục vụ nhu cầu trồng mới của tỉnh.

- Khuyến khích hình thức liên kết sản xuất giữa Doanh nghiệp với nông dân, trong đó: Doanh nghiệp đầu tư vốn, khoa học kỹ thuật, bao tiêu sản phẩm và người dân tổ chức sản xuất, cung cấp sản phẩm cho doanh nghiệp tiêu thụ hoặc góp đất, công lao động.

e) Tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, xây dựng nhãn hiệu dược liệu Lai Châu: Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu thụ sản phẩm, tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh cây dược liệu phát triển. Tích cực tham gia các tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại về dược liệu trong tỉnh và ngoài tỉnh. Xây dựng nhãn hiệu một số cây dược liệu bản địa mang tính đặc hữu, có giá trị kinh tế cao.

g) Khoa học và công nghệ:

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, khai thác, chế biến nhằm tạo ra các sản phẩm đạt chất lượng, có sức cạnh tranh trên thị trường.

- Ưu tiên bố trí kinh phí để ứng dụng chuyên gia tiên bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, sơ chế và chế biến dược liệu.

h) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về dược liệu và phát huy có hiệu quả các nguồn lực:

- Quản lý chặt chẽ các nguồn giống gốc, giống cây dược liệu của tỉnh. Xây dựng hồ sơ và trình cấp thẩm quyền bổ sung một số loại giống dược liệu địa phương vào danh mục giống dược liệu được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam theo quy định. Tăng cường thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu; ngăn chặn, xử lý hành vi khai thác, buôn bán dược liệu trái phép và gian lận thương mại trong kinh doanh dược liệu.

- Huy động và tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, tạo đột phá để phát triển. Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các nguồn vốn, tranh thủ huy động các nguồn vốn đóng góp khác của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đầu tư phát triển sản xuất, xây dựng cơ sở sản xuất giống, cơ sở chế biến dược liệu. Cân đối đủ nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

## **Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 3.** Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Khóa XIV Kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2020./.

#### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Hoàn**